*Mẫu số 23-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN……….**(1)**-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****---------------** |
| Số: ……../……./QĐPT-…(2) | *…………., ngày ….. tháng …. năm …….* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**MỞ PHIÊN HỌP PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN ………………….**

Căn cứ Điều 48 và điểm d khoản 2 Điều 373 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự phúc thẩm thụ lý số..../.../TLPT- ………..(3) ngày ……tháng ………năm ...........................................................................................................................

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự:(4) .....................................................

**Điều 2.**Những người tiến hành tố tụng:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông (Bà) .............................................................................

*Các Thẩm phán:* ông (Bà): ....................................................................................................

Ông (Bà): .............................................................................................................................

*Thư ký phiên họp:* Ông (Bà)(5) ...............................................................................................

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân............................................................... tham gia phiên họp:*
Ông (Bà) ……………………………………….- Kiểm sát viên

Kiểm sát viên dự khuyết (nếu có): Ông (Bà) ..........................................................................

**Điều 3.** Những người tham gia phiên họp:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:(6)...............................................................................*

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:(7)......................................*

.............................................................................................................................................

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự. (8)..............*

.............................................................................................................................................

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(9) .............................................................................*

*Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(10)...................................*

.............................................................................................................................................

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(11) ...........*

.............................................................................................................................................

*- Những người tham gia tố tụng khác:(12).................................................................................*

.............................................................................................................................................

**Điều 4.**Thời gian mở phiên họp:…..giờ…..phút, ngày….tháng…..năm……..

Địa điểm mở phiên họp:.........................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 2 và Điều 3;- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. | **THẨM PHÁN***(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 23-VDS:***

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao nào (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: “Số: [**20/2018/QĐPT-KDTM**](http://luattrongtay.vn/ViewFullText?DocumentNo=20/2018/Q%C4%90PT-KDTM)”).

(3) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự.

(4) Ghi loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(5) Ghi họ tên, chức danh của Thư ký phiên họp.

(6) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự).

(7) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉ... là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(8) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (7).

(11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (8).

(12) Ghi họ tên, địa chỉ của những người tham gia tố tụng khác (nếu có).